

Bản án số: 31/2023/HS-ST

Ngày: 11/4/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN-HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hưng Bình.

Thẩm phán: Bà Trương Thị Đào Vi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tuấn Anh.

2. Ông Nguyễn Như Nhân.

3. Bà Hoàng Nữ Hảo Tâm.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thuận, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:* Ông Trần Viết Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Như N (Tên gọi khác: L). Sinh ngày 28 tháng 7 năm 1993, tại: Thừa Thiên Huế. Giới tính: Nam. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: TDP T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: không. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ học vấn: Đại học. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Trần Như N1, sinh năm: 1964, Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964. Anh em ruột có 02 người, bị can là con đầu.

Hoàn cảnh gia đình: Vợ: Nguyễn Thị Yên N2, Sinh năm: 2002. Con: Trần Nguyễn Bảo V, Sinh ngày: 17/01/2022.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống với bố mẹ và đi học đến lớp 12/12 rồi học Khoa quản trị kinh doanh tại Đại học X, Huế đến năm 2015. Từ năm 2016- 2018, kinh doanh phụ kiện điện thoại tại thành phố H. Từ năm 2018-2020, làm việc tại công ty tài chính C tại thành phố H. Năm 2020-2021, làm việc tại Công ty CP Công trình V, chi nhánh Kỹ thuật V Thừa Thiên Huế. Sau đó nghỉ việc kinh doanh tự do cho đến ngày phạm tội. Tiền án, tiền sự không.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 03/8/2022, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 09/8/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: Hà Thúc T (Tên gọi khác: N3). Giới tính: Nam, Sinh ngày 24 tháng 8 năm 1994, tại: Thừa Thiên Huế. HKTT và nơi ở hiện nay: TDP O, phường

C, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Lái xe. Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Hà Thúc L, Sinh năm: 1969; Con bà: Hồ Thị Xuân P; Sinh năm: 1971. Chị em ruột: có 03 người, bị can là con thứ hai. Hoàn cảnh gia đình: Vợ: Thân Thị Nhật M; Sinh năm: 1997. Con: Có hai con, sinh năm 2019 và 2021.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống với bố mẹ và đi học đến lớp 09/12 thì nghỉ học rồi học nghề lái xe ô tô, sau đó làm nghề lái xe cho đến ngày ngày phạm tội.

Tháng 6 năm 2022, Hà Thúc T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại thành phố H nên ngày 08/11/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015. Ngày 29/12/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án hình sự sơ thẩm số 328/2022/HS-ST. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/8/2022, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 11/8/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Như N:* Bà Nguyễn Thị Như N4 – Luật sư, Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: 58/01 đường V, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Trần Thị Yến N4, sinh năm 2002. Địa chỉ: 17/129 đường V, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Bà Đặng Thị P, sinh năm: 1988, trú tại 5/2/357 Đường L, phường G, thành phố H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 02/8/2022, Hà Thúc T dùng điện thoại của mình số 0705252275 gọi cho Trần Như N qua số điện thoại 0782352385 đặt mua 30 viên ma túy “Kẹo” và 02 hộp 10 (20 gam) ma túy “Khay”, N nhận lời và liên hệ qua mạng xã hội Telegram với người có tài khoản tên “Tâm Tít” để mua 50 viên ma túy “Kẹo” và 05 hộp 10 (50 gam) ma túy “Khay” với giá 43.000.000 đồng, dự định sẽ bán cho T 30 viên ma túy “Kẹo” và 20 gam ma túy “Khay”. Đến 20 giờ cùng ngày, sau khi nhận được ma túy tại đường B, phường X, thành phố H theo hướng dẫn của “Tâm Tít”, N cất vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô BKS 75F1-995.59 đi giao cho T, khi đến kiệt số 8, đường D thuộc phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan Công an thu giữ được bên trong túi quần N đang mặc 01 hộp giấy màu trắng được quấn băng keo màu đen bên ngoài, bên trong có 01 gói ni lông viên đỏ chứa 50 viên nén màu tím không rõ hình dạng và 01 gói ni lông viên đỏ chứa chất tinh thể rắn màu trắng.

T hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của N tại TDP T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Vào lúc 19 giờ 50 phút ngày 04/8/2022, tại phòng trọ số 6 thuộc dãy trọ ở Xóm 4, TDP Lại Thố 1, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang Hà Thúc T đang cất giấu ma túy bên trong túi quần mặc trên người, gồm: 01 gói ni lông chứa 05 viên nén màu vàng, 02 viên nén màu tím và 03 gói ni lông chứa tinh thể rắn màu trắng. Đây là số ma túy T mua của N trước đó để bán lại cho những người khác.

Tiến hành khám xét bên trong phòng trọ số 6, Cơ quan Công an thu giữ thêm 01 gói ni lông viên trắng bên trong có nhiều gói ni lông viên trắng và 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc đã qua sử dụng.

Căn cứ kết quả điều tra xác định được hành vi mua bán ma túy giữa Trần Như N và Hà Thúc T như sau:

Trần Như N và Hà Thúc T đều sử dụng ma túy, quen biết nhau khoảng đầu năm 2022 thông qua các mối quan hệ ngoài xã hội. Sau đó, T biết N có thể mua được ma túy nên vào các ngày 12/7/2022, 15/7/2022, 18/7/2022, 21/7/2022, 26/7/2022 và 30/7/2022, T đã sáu lần đặt mua ma túy từ N rồi bán lại cho những người khác trên địa bàn thành phố H để kiếm lời. Mỗi lần T mua ma túy của N có số lượng 30 viên ma túy “Kẹo” và 02 hộp 10 (20 gam) ma túy “Khay” với giá tiền 24.000.000 đồng. Khi giao dịch mua bán ma túy, N và T không gặp nhau mà khi có ma túy, N sẽ đưa đến cất giấu tại một địa điểm rồi liên lạc bằng điện thoại thông báo nơi giấu ma túy để T đến lấy. Tiền mua ma túy sẽ được T chuyển khoản từ tài khoản 0100124081994 mở tại ngân hàng Vietcombank của mình vào số tài khoản 102868951847 mở tại ngân hàng Viettinbank của N. Sau khi mua được ma túy của N, T đem chia nhỏ số ma túy này rồi bán lại cho nhiều người trên địa bàn thành phố H, mỗi lần bán khoảng 02 gam ma túy “Khay” và 02-03 viên ma túy “Kẹo” với giá từ 2.100.000 đồng đến 2.400.000 đồng, thu được tổng số tiền 34.000.000 đồng. Đến ngày 02/8/2022, T tiếp tục đặt mua ma túy của N với số lượng là 30 viên ma túy “Kẹo” và 02 hộp 10 (20 gam) ma túy “Khay” và mới chuyển khoản cho N số tiền 19.050.000 đồng nhưng chưa nhận ma túy thì N bị thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. Số ma túy thu giữ của Hà Thúc T khi bị bắt quả tang là do T mua của Trần Như N vào ngày 30/7/2022, số ma túy T mua của N vào những lần trước đó, T đã bán hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Thông qua ứng dụng mạng xã hội Telegram, N biết tài khoản tên “Tâm Tít” (chưa xác định được nhận thân, lai lịch) được đăng ký bằng số điện thoại 0788511151 có bán ma túy nên khi T đặt mua ma túy thì N sẽ liên hệ với người này để mua rồi bán lại cho T để hưởng tiền chênh lệch. Mỗi lần liên hệ mua ma túy, N và người có tài khoản “Tâm Tít” không gặp trực tiếp để giao nhận ma túy mà N sẽ nhận ma túy tại địa điểm do người này hướng dẫn rồi trả tiền bằng cách đưa trực tiếp cho một nam thanh niên (chưa xác định được nhận thân, lai lịch) hoặc chuyển tiền vào số tài khoản 17917966666 tại ngân hàng MBbank theo yêu cầu của “Tâm Tít”. Mỗi lần bán ma túy cho T, N hưởng lợi tiền chênh lệch từ 5 triệu đến 6 triệu đồng.

Tang vật thu giữ:

Ngoài số lượng ma túy thu giữ nêu trên, Cơ quan điều tra còn thu giữ:

Thu giữ của Trần Như N:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355319082485140.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung, số Imei 1: 352682502478844, số Imei 2: 359646202478845, bên trong gắn 02 thẻ sim, số 0777777942 và 0782352385.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade màu đen, biển kiểm soát: 75F1-995.59, số máy: 0360959, số khung: 687678.

- 02 giấy Chứng minh nhân dân số 191786438 đều mang tên Trần Như N.

- 01 thẻ ngân hàng MB số 4089041046772463 mang tên Trần Như N.

- 01 sổ tay màu đen, bên ngoài có chữ CK3.

- 01 tờ giấy A4, trên giấy có ghi thông tin số tiền chi phí, lợi nhuận, tiền nợ.

- 01 hộp giấy màu trắng được quấn băng keo màu đen bên ngoài.

Thu giữ của Hà Thúc T:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355839086179803, bên trong gắn thẻ sim số điện thoại 0705252275.

- 01 cân tiểu ly điện tử vỏ màu bạc.

- 01 gói ni lông viên trắng bên trong chứa các gói ni lông viên trắng.

- 01 thẻ căn cước công dân số 046094013713 mang tên Hà Thúc T.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô 75F1- 995.59 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Đặng Thị P.

Tại Kết luận giám định số 478/KL-KTHS ngày 07/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận số ma túy thu giữ của Trần Như N như sau:

- 50 viên nén màu tím gửi giám định có tổng khối lượng là 19,7180 gam, là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có khối lượng 47,5864 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Mẫu vật hoàn lại sau khi giám định gồm: 19,5680 gam mẫu bột được nghiền từ 50 viên nén màu tím và 47,4864 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 481/KL-GĐ ngày 09/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận số ma túy thu giữ của Hà Thúc T như sau:

- 05 viên nén màu vàng gửi giám định có tổng khối lượng là 2,4681 gam, là ma túy, loại MDMA.

- 02 viên nén màu tím gửi giám định có tổng khối lượng là 0,7901 gam, là ma túy, loại MDMA. Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng 2,6283 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 2,3181 gam mẫu bột được nghiền từ 05 viên nén đều có màu vàng, 0,6401 gam mẫu bột nghiền từ 02 viên nén đều có màu tím và 2,5283 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng.

Quá trình điều tra, các bị can Trần Như N, Hà Thúc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong vụ án này, người có tài khoản Telegram tên “Tâm Tít” bán ma túy cho Trần Như N, được đăng ký bằng số điện thoại 0788511151 và sử dụng số tài khoản 17917966666 tại ngân hàng MBbank. Quá trình điều tra xác định được người đăng ký thông tin thuê bao số điện thoại 0788511151 là Nguyễn Thành Đạt (Sinh năm: 1998; HKTT: Tổ 51, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng), tuy nhiên Đạt khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại nêu trên cũng như không

quen biết và liên quan đến hành vi mua bán ma túy với Trần Như N nên không đủ căn cứ để xử lý. Chủ tài khoản số 17917966666 tại ngân hàng MBbank là Lê Minh Hiếu (Sinh năm: 2001; HKTT: TDP O, phường C, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế), Cơ quan điều tra đã T hành xác minh nhưng chưa có kết quả, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau. Đối với nam thanh niên đến gặp Trần Như N để lấy tiền bán ma túy cho tài khoản “Tâm Tít”, do mỗi lần gặp đều mang khẩu trang, N không biết là ai nên Cơ quan điều tra không thể xác minh làm rõ.

Đối với những người mua ma túy của Hà Thúc T, tất cả đều liên lạc với T qua điện thoại và trả tiền mua ma túy qua tài khoản ngân hàng nhưng T không nhớ cụ thể nên Cơ quan điều tra không thể xác minh làm rõ.

Đối với bà Đặng Thị P, chủ sở hữu và là người cho Trần Như N mượn xe mô tô BKS 75F1-995.59, khi cho mượn, bà P không biết N dùng xe để đi nhận và bán ma túy nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-P1 ngày 16/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Trần Như N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hà Thúc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Như N từ 16 năm tù đến 17 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

-Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hà Thúc T từ 8 năm tù đến 9 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Khoản 1 Điều 56 bộ luật hình sự, Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án hình sự sơ thẩm số 328/2022/HS-ST của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy sau giám định; 01 tờ giấy A4, trên giấy có ghi thông tin số tiền chi phí, lợi nhuận, tiền nợ; 01 thẻ ngân hàng MB số 4089041046772463 mang tên Trần Như N.

+ Đề nghị Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355319082485140; 01 điện thoại di động hiệu SamSung, số Imei 1: 352682502478844, số Imei 2: 359646202478845, bên trong gắn 02 thẻ sim, số 0777777942 và 0782352385; 01 sổ tay màu đen, bên ngoài có chữ CK3; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355839086179803, bên trong gắn thẻ sim số điện thoại 0705252275; 01 cân tiểu ly điện tử vỏ màu bạc;

+Trả lại cho Trần Như N: 02 giấy Chứng minh nhân dân số 191786438 đều mang tên Trần Như N;

+Trả lại cho Hà Thúc T: 01 thẻ căn cước công dân số 046094013713 mang tên Hà Thúc T.

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô 75F1- 995.59 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Đặng Thị P.

+ Buộc các bị cáo Hà Thúc T phải nộp số tiền thu lợi bất hợp pháp là 204.000.000 đồng và bị cáo Trần Như N phải nộp số tiền thu lợi bất hợp pháp là 163.050.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Như N và bị cáo Hà Thúc T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về người bào chữa cho bị cáo Trần Như N là Bà Nguyễn Thị Như N4 – Luật sư, Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế được chỉ định theo khoản 1 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự vắng mặt, tại phiên tòa bị cáo Trần Như N đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử không hoãn phiên tòa do người bào chữa cho bị cáo vắng mặt. Hội đồng xét xử xét cần căn cứ vào khoản 2 Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử.

[2]. Đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 7/2022 đến ngày 30/7/2022, Hà Thúc T sáu lần mua ma túy của Trần Như N, mỗi lần mua với giá 24.000.000 đồng, sau đó bán lại cho nhiều người khác trên địa bàn thành phố H với giá 34.000.000 đồng, thu lợi tổng số tiền 60.000.000 đồng. Ngày 02/8/2022, T tiếp tục đặt mua ma túy của N nhưng mới trả cho N số tiền 19.050.000 đồng và chưa nhận ma túy thì N bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 02/8/2022, tại Kiệt 8 đường D, phường X, thành phố H, Trần Như N tàng trữ trái phép 19,7180 gam MDMA và 47,5864 gam Ketamine nhằm mục đích bán cho Hà Thúc T 30 viên MDMA (tương đương 11,8308 gam) và 20 gam Ketamine mà T đã đặt mua trước đó, số còn lại N dự định sẽ bán cho T vào lần sau.

Ngày 04/8/2022, tại phòng trọ số 6 thuộc dãy trọ ở Xóm 4, TDP L, phường T, thành phố H, Hà Thúc T tàng trữ trái phép 3,2582 gam MDMA và 2,6283 gam Ketamine. Số ma túy này là T mua của N trước đó nhằm mục đích bán lại cho người khác.

Số ma túy Cơ điều tra thu giữ của Hà Thúc T là do Trần Như N bán cho T trước đó nên N phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ ma túy mà Cơ quan điều tra đã

thu giữ của N và của T là: 22,9762 gam MDMA (19,7180 gam 3,2582 gam) và 50,2147 gam Ketamine (47,5864 gam 2,6283 gam).

Trong số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ của Trần Như N, có 30 viên MDMA (tương ứng với 11,8308 gam) và 20 gam (02 hộp 10) Ketamine là của Hà Thúc T đã đặt mua của N nên T phải chịu trách nhiệm đối với số ma túy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của T và số ma túy T đã đặt mua của N gồm: 15,089 gam MDMA (11,8308 gam 3,2582 gam) và 22,6283 gam Ketamine (20 gam 2,6283 gam).

Với hành vi nêu trên bị cáo Trần Như N phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hà Thúc T phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 02/CT-VKS-P1 ngày 16/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Trần Như N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hà Thúc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng:

[3.1] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được việc mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm để bán trái phép chất ma túy cho người khác là rất nguy hiểm, gây ra hậu quả rất xấu cho xã hội. Tuy nhiên, vì muốn thu lợi bất chính nên các bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy làm lây lan, phát sinh các tệ nạn ma túy và các tệ nạn khác, làm mất trật tự, an ninh tại địa phương cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và răn đe kẻ khác.

[3.2] Đây là vụ án có nhiều người cùng cố ý thực hiện một tội phạm, nhưng đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết tổ chức phức tạp, nên không phạm tội có tổ chức. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án này thấy rằng: bị cáo Trần Như N là người bán ma túy cho Hà Thúc T và là người tàng trữ khối lượng ma túy nhằm mục đích để bán cho Hà Thúc T; Bị cáo Hà Thúc T là người mua ma túy từ Trần Như N và tàng trữ khối lượng ma túy nhằm để bán kiếm lời lớn hơn, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Như N đã phạm vào tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên”, phạm vào điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hà Thúc T không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Hai bị cáo Trần Như N và Hà Thúc T đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, riêng bị cáo N được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự về việc bố mẹ bị cáo được tặng thưởng thành tích trong công tác.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt, tổng hợp hình phạt:

Đối với hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội nên áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Hiện tại, bị cáo Hà Thúc T đang chấp hành hình phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự tại bản án hình sự sơ thẩm số 328/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần tổng hợp mức hình phạt của bản án này với hình phạt 02 năm 03 tháng tù của bản án trên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tổng khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định, đây là chất độc hại, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355319082485140; 01 điện thoại di động hiệu SamSung, số Imei 1: 352682502478844, số Imei 2: 359646202478845, bên trong gắn 02 thẻ sim, số 0777777942 và 0782352385; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355839086179803, bên trong gắn thẻ sim số điện thoại 0705252275; 01 cân tiểu ly điện tử vỏ màu bạc; đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- 01 sổ tay màu đen, bên ngoài có chữ CK3; 01 tờ giấy A4, trên giấy có ghi thông tin số tiền chi phí, lợi nhuận, tiền nợ tiếp tục lưu giữ.

- 02 giấy Chứng minh nhân dân số 191786438 đều mang tên Trần Như N; 01 thẻ ngân hàng MB số 4089041046772463 mang tên Trần Như N là giấy tờ tùy thân của bị cáo N không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo N.

- 01 thẻ căn cước công dân số 046094013713 mang tên Hà Thúc T là giấy tờ tùy thân của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô 75F1- 995.59 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Đặng Thị P, sinh năm: 1988, trú tại 5/2/357 Đường L, phường G, thành phố H.

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Buộc các bị cáo Hà Thúc T phải nộp số tiền thu lợi bất hợp pháp là 204.000.000 đồng và bị cáo Trần Như N phải nộp số tiền thu lợi bất hợp pháp là 163.050.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trần Như N và Hà Thúc T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Như N và Hà Thúc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Trần Như N 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 03/8/2022.

- Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thúc T 07 (Bảy) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 7 (Bảy) năm tù của bản án này với hình phạt 02 năm 03 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 328/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; buộc bị cáo Hà Thúc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 (Chín) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy, tất cả được niêm phong trong các gói theo quyết định chuyển vật chứng, cụ thể như sau:

+01 gói niêm phong kín bằng giấy trắng, băng keo trong, bên trong gói niêm phong có chứa chất ma túy và các vật liệu dùng để bao gói; bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên của giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký ghi họ tên của Điều tra viên Lê Thanh Quang, 02 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Trần Như N, bắt ngày 02/8/2022”;

+01 gói niêm phong kín bằng giấy trắng, băng keo trong, bên trong gói niêm phong có chứa chất ma túy và các vật liệu dùng để bao gói; bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên của giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký ghi họ tên của Điều tra viên Lê Thanh Quang, 02 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Hà Thúc T, bắt ngày 04/8/2022”;

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355319082485140; 01 điện thoại di động hiệu SamSung, số Imei 1: 352682502478844, số Imei 2: 359646202478845, bên trong gắn 02 thẻ sim, số 0777777942 và 0782352385; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355839086179803, bên trong gắn thẻ sim số điện thoại 0705252275, máy đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử vỏ màu bạc.

- Tiếp tục lưu giữ: 01 sổ tay màu đen, bên ngoài có chữ CK3; 01 tờ giấy A4, trên giấy có ghi thông tin số tiền chi phí, lợi nhuận, tiền nợ tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ.

- Trả lại cho bị cáo N: 02 giấy Chứng minh nhân dân số 191786438 đều mang tên Trần Như N; 01 thẻ ngân hàng MB số 4089041046772463 mang tên Trần Như N.

- Trả lại cho bị cáo T: 01 thẻ căn cước công dân số 046094013713 mang tên Hà Thúc T.

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Buộc các bị cáo Hà Thúc T phải nộp số tiền thu lợi bất hợp pháp là 204.000.000 đồng và bị cáo Trần Như N phải nộp số tiền thu lợi bất hợp pháp là 163.050.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Như N và Hà Thúc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh TT Huế;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TT Huế;
- Các bị cáo;
- Lưu HS; THS, THCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hưng Bính

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa